

Bản án số: 51/2022/HS-ST

Ngày: 30/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà **Vương Thị Thanh**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. ông **Nguyễn Văn Bình**

2. bà **Nguyễn Thị Xuân**

- *Thư ký phiên tòa:* ông **Vũ Đức Thắng**, thư ký Tòa án nhân dân huyện H

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:* bà **Nguyễn Thị Phụng**, kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2022 đối với:

1. Bị cáo: Nông Văn Đ; tên gọi khác: không; sinh ngày 10/7/1989 tại huyện T, tỉnh Thái Nguyên; nơi cư trú: thôn 1, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Nông Văn T và bà Tống Thị Q; vợ: Nông Thị T và có 01 con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25/5/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, có mặt.

2. Bị hại: anh Lê Viết H, sinh năm 1982.

Địa chỉ: thôn 2, xã M, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

3. Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1990.

Địa chỉ: tổ 5, thị trấn M, huyện L, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

- Anh Phạm Văn H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: tổ 21, phường D, quận L, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

- Chị Triệu Thị H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: tổ 8, thị trấn M, huyện L, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

- Anh Bùi Xuân D, sinh năm 1982.

Địa chỉ: thôn 1, xã M, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối năm 2021, do làm ăn thua lỗ nên Nông Văn Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác thông qua việc chào bán các mặt hàng thực phẩm đông lạnh với giá rẻ, khi khách hàng tin tưởng chuyển tiền mua hàng thì Đ sẽ chiếm đoạt tiền mà không giao hàng. Đ mua 01 chiếc sim điện thoại số thuê bao 0375.584.518 lắp vào điện thoại của mình rồi tạo tài khoản zalo tên “Vinhbacfood”. Do từng làm ăn và biết anh Lê Viết H - Giám đốc công ty TNHH MTV Hùng Mạnh, địa chỉ tại thôn 2, xã M, huyện H cần nguồn hàng thực phẩm đông lạnh nên ngày 09/12/2021, Đ sử dụng tài khoản “Vinhbacfood” kết bạn với tài khoản zalo của anh H là “Lê Viết H”. Đ giới thiệu tên Bắc và chào bán các thực phẩm hàng đông lạnh thì anh H hỏi mua 20 tấn thịt trâu đông lạnh loại M19 Black Gold. Do thực tế Đ không có hàng nên Đ tiếp tục sử dụng tài khoản zalo “Vinhbacfood” nhắn vào tài khoản zalo “Hương tpnk Halotex” của chị Triệu Thị H giới thiệu Đ tên Vinh (Đ biết chị H vì nhiều lần chị H có chào bán các loại thịt đông lạnh cho Đ) để đặt mua 20 tấn thịt trâu đông lạnh loại M19 Black Gold. Tiếp đó, chị H liên hệ với công ty có hàng thịt trâu M19 Black Gold và được báo giá 67.000 đồng/kg, hàng hiện để tại kho lạnh SK3 ở Khu công nghiệp M, huyện L, thành phố Hà Nội. Chị H báo giá cho Đ 68.000 đồng/kg và yêu cầu Đ đặt cọc số tiền 10.000.000 đồng. Để anh H đặt mua, Đ báo giá rẻ cho anh H là 61.500 đồng/kg, anh H đồng ý thì Đ yêu cầu anh H chuyển trước 50.000.000 đồng tiền đặt cọc. Ngày 10/12/2021, anh H chuyển tiền đặt cọc vào tài khoản số 102873608506 mang tên “Vu Van Bac” tại ngân hàng vietinbank theo yêu cầu của Đ. Sau đó Đ đã chuyển số tiền 10.000.000 đồng cho chị H và báo với chị H thời gian và số lượng hàng nhận, đồng thời thỏa thuận khi nào hàng chuyển lên xe thì sẽ thanh toán để chị H làm lệnh xuất kho. Khoảng 07 giờ ngày 12/12/2021, anh H chỉ đạo lái xe công ty điều khiển xe tải đến kho SK3 ở Khu công nghiệp M để lấy 04 tấn thịt trâu. Đ đã chuyển thông tin lệnh xuất kho cho anh H và yêu cầu anh H thanh toán thêm 246.000.000 đồng để đủ toàn bộ giá trị số hàng (tổng số tiền 296.000.000 đồng) thì mới hoàn thiện thủ tục cho xe đi được. Do thấy có lệnh xuất kho và hàng đang được chuyển lên xe nên đến khoảng 09 giờ cùng ngày, anh H tin tưởng thanh toán toàn bộ số tiền trên cho Đ bằng hình thức chuyển khoản qua tài khoản “Vu Van Bac”. Trong ngày 12/12/2021 tổng số tiền 296.000.000 đồng từ tài khoản “Vu Van Bac” đã chuyển đến tài khoản ngân hàng Công thương số 109873627302 mang tên “Vu Xuan Tinh” và từ tài khoản “Vu Xuan Tinh” chuyển đến tài khoản ngân hàng techcombank số 19032641641081 của Nông Văn Đ. Sau khi nhận được tiền, Đ không chuyển trả cho chị Triệu Thị H mà chiếm đoạt số tiền trên nên xe không chuyển hàng ra khỏi kho mà phải trả lại hàng. Sau đó, anh H gọi và liên lạc với Đ nhiều lần qua tài khoản zalo “Vinhbacfood” và số điện thoại 0375.584.518 thì Đ ngắt điện thoại và ngừng truy cập zalo.

Quá trình điều tra, Nông Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, Nông Văn Đ có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cơ bản như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Do tác động của dịch bệnh Covid 19 kéo dài, khiến tình hình kinh tế khó khăn, bị cáo mới nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tiền của bị hại thông qua hình thức giao dịch

mua bán hàng thịt trâu đông lạnh qua ứng dụng zalo. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Lê Viết H có mặt tại phiên tòa có lời khai xác nhận sự việc đúng với lời bị cáo khai. Theo đó, ngày 09/12/2021 có một tài khoản zalo tên là Vinhbacfood kết bạn với tài khoản zalo của anh mang tên Lê Viết H và chào anh mua thịt trâu đông lạnh loại M19 Blackgold với giá 61.500 đồng/kg. Anh đồng ý mua và theo thỏa thuận giữa hai bên, anh đã chuyển số tiền 50.000.000 đồng đặt cọc vào tài khoản do bị cáo yêu cầu. Đ báo anh ngày 12/12/2021 cho xe lên kho SK3 ở Khu công nghiệp M nhận hàng và yêu cầu anh thanh toán toàn bộ tiền hàng là 246.000.000 đồng thì mới hoàn thiện thủ tục cho hàng xuất kho được. Anh đã chuyển toàn bộ số tiền trên cho Đ, sau đó Đ không chuyển cho công ty nên công ty không cho anh bốc hàng ra khỏi kho, anh đã nhiều lần liên lạc với Đ qua zalo Vinhbacfood nhưng Đ đã ngắt điện thoại và ngừng truy cập zalo. Quá trình điều tra, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt của anh là 296.000.000 đồng. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, anh H yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền anh bị phạt hợp đồng mua bán hàng hóa với bà Lê Thị Hồng S do bị cáo lừa anh khiến anh không có hàng giao cho bà S theo hợp đồng và phải chịu bồi thường 139.000.000 đồng, cộng với số tiền anh thuê xe của anh Bùi Xuân D từ H lên Khu công nghiệp M, Hà Nội bốc hàng là 10.000.000 đồng, tổng cộng hai khoản là 149.000.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa, xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, anh yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 110.000.000 đồng.

Người làm chứng Triệu Thị H, Nguyễn Văn P, Phạm Văn H, Bùi Xuân D vắng mặt tại phiên tòa có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại về thời gian, diễn biến quá trình phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại cáo trạng số 51/CT-VKSHH ngày 12/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố Nông Văn Đ về tội: "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, đề nghị xử phạt bị cáo từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 25/5/2022. Về trách nhiệm dân sự: các bên đã tự nguyện thỏa thuận bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho anh H số tiền 110.000.000 đồng, đây là thỏa thuận tự nguyện giữa hai bên, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: lời khai nhận tội của Nông Văn Đ tại phiên tòa cơ bản rõ ràng, phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác

định: trong khoảng thời gian từ ngày 09/12/2021 đến 12/12/2021, tại huyện H, tỉnh Quảng Ninh, Nông Văn Đ đã dùng thủ đoạn gian dối để anh Lê Viết H tin tưởng chuyển tiền mua hàng, sau đó Đ không giao hàng mà chiếm đoạt tổng số tiền 296.000.000 (hai trăm chín mươi sáu triệu đồng) của anh Lê Viết H. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng số 51/CT-VKSHH ngày 12/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố đối với Nông Văn Đ là đúng người, đúng tội, lời luận tội có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác là khách thể được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn kiếm tiền không bằng con đường chân chính, bị cáo đã dùng thủ đoạn sử dụng sim rác tạo tài khoản zalo giao dịch với bị hại, báo giá hàng thấp hơn so với giá trị thật của hàng hóa nhằm mục đích để anh H thấy rẻ và đặt mua, sau đó lợi dụng lòng tin của bị hại, chiếm đoạt của anh H số tiền 296.000.000 đồng thông qua các tài khoản trung gian trên mạng nhằm tránh sự phát hiện của bị hại cũng như cơ quan chức năng. Hành vi của bị cáo thể hiện thái độ coi thường pháp luật, cần có mức hình phạt nghiêm minh mới có tác dụng răn đe với bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục toàn bộ số tiền 296.000.000 đồng đã chiếm đoạt cho anh H, tại phiên tòa anh H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có 01 con nhỏ, vợ hiện đang mang thai, bị cáo là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương, bố đẻ bị cáo là ông Nông Văn T tham gia kháng chiến được nhà nước tặng thưởng huân chương hạng ba. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[6] Về hình phạt đối với bị cáo: bị cáo sử dụng thủ đoạn gian dối lừa đảo chiếm đoạt của anh Lê Viết H số tiền 296.000.000 đồng, tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét, đánh giá bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã có tác động gia đình tích cực bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, tại phiên tòa, bị cáo cũng có ý thức trong việc tiếp tục khắc phục hậu quả do vi phạm hợp đồng của bị hại với bên thứ ba. Xét thấy, bị cáo có

hiều tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, để bị cáo thấy được sự nhân đạo của pháp luật, yên tâm cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Về trách nhiệm dân sự: giai đoạn chuẩn bị điều tra, gia đình bị cáo đã khắc phục toàn bộ số tiền bị cáo lừa đảo của anh H là 296.000.000 đồng. Tại phiên tòa, anh H yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 110.000.000 đồng do bị cáo lừa đảo nên anh H không có hàng giao cho bên thứ ba và bị phạt hợp đồng. Bị cáo đồng ý với yêu cầu của anh H. Xét thấy, sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, Hội đồng xét xử ghi nhận, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh H số tiền 110.000.000 đồng.

[9] Đối với số tiền 10.000.000 đồng bị cáo chuyển khoản cho chị Triệu Thị H để đặt cọc mua hàng, chị H đã chuyển cho anh Nguyễn Văn P để cọc với anh P. Do bị cáo lừa đảo, giao dịch mua bán hàng hóa giữa chị H và anh P không thực hiện được, anh P đã trừ số tiền trên vào tiền đặt cọc, chị H không có yêu cầu gì. Tại phiên tòa, bị cáo cũng không có yêu cầu gì đối với số tiền nói trên, Hội đồng xét xử không đề cập.

[10] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Xét thấy, bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[11] Trong vụ án có chị Triệu Thị H chỉ giao dịch công việc với Đ và các chủ tài khoản ngân hàng Đ sử dụng trong quá trình chuyển nhận tiền quá trình điều tra xác định là các tài khoản trên mạng, chủ tài khoản không biết về việc có tài khoản trên và không liên quan đến hành vi phạm tội của Nông Văn Đ nên không đề cập xử lý.

Đối với Vũ Văn Bắc và Vũ Xuân Tình là tên các chủ tài khoản ngân hàng bị cáo sử dụng để lừa đảo, quá trình điều tra xác định những người này không liên quan đến hành vi lừa đảo của Đ nên không đề cập.

[12] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

[13] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Nông Văn Đ phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ vào: điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nông Văn Đ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 25/5/2022.

Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Nông Văn Đ phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Lê Viết H, sinh năm 1982, địa chỉ: thôn 2 xã M, huyện H, tỉnh Quảng Ninh số tiền 110.000.000 (một trăm mười triệu) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, điểm f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về chế độ thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Nông Văn Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước và 5.500.000 đồng án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1 Điều 331, khoản 1, khoản 3 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện H;
- Cơ quan THAHS Công an huyện H;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát Công an huyện H;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện H;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Thị Thanh

